

Số: /KH-TK

Hóc Môn, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3935/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thời gian thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 2198/KH-GDĐT-THCS ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Trường THCS Tô Ký xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

1. Bối cảnh và định hướng xây dựng kế hoạch

1.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1.1. Thời cơ

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục An toàn giao thông, các hoạt động ngoại khóa- trải nghiệm ...).

Hệ thống công nghệ thông tin phát triển nhanh. Thành phố có chủ trương xây dựng thành phố thông minh, khuyến khích xây dựng trường học thông minh, hiện đại, hội nhập quốc tế.

1.1.2. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập; Khả năng sáng tạo và ứng dụng Công nghệ thông tin, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên còn hạn chế; Cơ sở vật chất - thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

Một số gia đình học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn, các em là nguồn lao động chính của gia đình nên điều kiện học tập của các em có rất nhiều ảnh hưởng, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà.

Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

1.2. Bối cảnh bên trong

1.2.1. Điểm mạnh

Nhà trường có 05 phòng học bộ môn có đủ số lượng máy vi tính, máy chiếu và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

98,9% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, 01 giáo viên môn Kỹ thuật nữ công đang học Đại học; 100% nhân viên đạt chuẩn đào tạo.

Cán bộ quản lý nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn khá, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình trong công tác, ham học hỏi, có ý thức tự học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Năm học 2024-2025, phấn đấu đạt 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên danh hiệu Lao động tiên tiến, 15 giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 10 giáo viên đạt Giáo viên giỏi cấp huyện.

1.2.2. Điểm yếu

Chất lượng học sinh đầu vào thấp. Một số học sinh có ý thức học tập chưa tốt, tỉ lệ nghỉ bỏ học có gia còn cao.

Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đáp ứng đủ theo quy định, một số vị trí nhân viên (thiết bị, môn Nghệ thuật) chưa tuyển dụng được. Đội ngũ giáo viên lớn tuổi chưa thích ứng kịp thời với việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Số lớp vượt quá số phòng học, nhà trường phải tận dụng phòng đa năng để làm phòng học cho học sinh, nên chưa có phòng để tổ chức dạy 2 buổi.

2. Mục tiêu giáo dục của nhà trường

2.1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối; Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2030”; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời; Đề án chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

Giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác Giáo dục Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở; thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Phấn đấu xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp; xây dựng kế hoạch cải tiến sau kiểm định chất lượng giáo dục.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện; quan tâm và tiếp tục duy trì, tổ chức các hoạt động chăm lo học sinh khó khăn, mồ côi ... có ý chí vươn lên trong học tập. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, các hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tuyên dương, vinh danh các tấm gương tiêu biểu trong học tập và rèn luyện, các hành động

cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong học sinh, giáo viên..

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục dựa trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018.

Tiếp tục thực hiện việc mua sắm trang thiết bị tối thiểu theo Thông tư quy định. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Duy trì và nâng cao chất lượng giảng dạy ở các bộ môn. Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt việc duy trì sĩ số học sinh, nâng cao hiệu suất đào tạo.

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục thể chất và chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Tiếp tục duy trì các mô hình Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh trong nhà trường; đồng thời phát huy ý nghĩa của Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh qua các hoạt động thiết thực, hiệu quả.

3. Quy mô, định hướng thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024– 2025

Khối	Tổng số lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ dân tộc		Khuyết tật		Đối tượng chính sách	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tổng	65	2904	1322	45,52	54	1,85	26	1,96	33	1,13	29	0,99
6	17	781	346	44,3	15	1,92	10	0,03	15	1,92	13	1,66
7	18	817	399	48,8	9	1,1	4	1,002	10	1,22	7	0,85
8	17	757	354	46,76	17	2,24	5	1,41	4	0,53	3	0,39
9	13	549	223	40,61	13	2,36	7	3,13	4	0,53	6	1,1

3.2. Đội ngũ nhà trường (Đính kèm Phụ lục 1)

3.3. Cơ sở vật chất

Nhà trường có tổng số 33 phòng học dành cho hoạt động dạy học.

Khu vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có hệ thống cấp nước sạch.

Khu để xe giáo viên, học sinh rộng, bố trí hợp lý trong khuôn viên nhà trường, đảm bảo trật tự an toàn.

Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

Bố trí khối 6, 9 học buổi sáng; khối 7, 8 buổi chiều.

Các phòng chức năng để đảm bảo cho hoạt động của nhà trường như phòng thư viện, phòng y tế, phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng- hành chính, phòng kế toán, phòng truyền thống, phòng đội, phòng hội đồng, hội trường dành cho chuyên môn - phòng học bộ môn; 04 phòng thực hành thí nghiệm và 01 phòng thiết bị.

3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018).

Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Chương trình GDPT 2018 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội. Tập huấn bồi dưỡng dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh. Thực hiện Văn bản số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10/4/2023 về hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục thực hiện giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 và thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế; triển khai Văn bản số 1950/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn.

Dạy học trực tuyến:

Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị, sử dụng phần mềm quản lý dạy học (LMS); tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số, tăng cường sử dụng học liệu số e-learning tương tác để triển khai có hiệu quả việc dạy học đồng thời thực hiện

theo lộ trình chuyển đổi số theo Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT.

Chỉ đạo tổ chuyên môn bổ sung vào kế hoạch dạy học tổ chuyên môn nội dung dạy học trực tuyến để củng cố, bổ sung những nội dung, kiến thức, kỹ năng còn hạn chế của học sinh.

Mỗi tổ bộ môn chủ động xây dựng kho học liệu số và thực hiện kế hoạch dạy học trực tuyến với thời lượng phù hợp để đảm bảo đạt 35% số tiết bộ môn được dạy trực tuyến nhằm ôn tập, củng cố, hoàn thiện kiến thức còn hạn chế của học sinh với hình thức như khuyến khích học sinh tự học, đọc, nghiên cứu bài gửi trên trang Web, còn trên hệ thống quản lý học tập (LMS) các em sẽ theo thiết kế bài học của giáo viên để học tập, linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu, phát huy hiệu quả của hệ thống theo định hướng mở rộng không gian, thời gian học tập cho học sinh.

Tổ chức thực hiện: giáo viên thiết kế các bài học để xây dựng kho học liệu chung cho bộ môn theo phân công của tổ bộ môn. Trong thiết kế bài soạn có video hướng dẫn của giáo viên, có phần thông tin để học sinh tự đọc, tự tìm hiểu và trả lời câu hỏi tương ứng; có phần kiểm tra đánh giá để mỗi học sinh có thể tự kiểm tra sau quá trình tự học.

Tổ bộ môn tự chọn các bài có nội dung khó, những nội dung cần luyện tập thêm, các nội dung giảm tải cần bổ sung cho học sinh để giúp các em dễ dàng tiếp cận khi học ở lớp trên cấp THCS và cấp THPT theo yêu cầu chương trình học. Bài soạn phải được tổ trưởng chuyên môn kiểm duyệt trước khi gửi lên hệ thống học tập cho học sinh.

Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030”. Các khóa học trên hệ thống LMS, bài giảng trực tuyến dùng làm kho học liệu chung của trường góp phần xây dựng kho học liệu số, hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án.

3.5. Chỉ tiêu cụ thể (Đính kèm Phụ lục 2)

Học sinh

- + Học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện: 100%
- + Học sinh đạt yêu cầu về học tập: 98.0%

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS 100%. Tỉ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 60%, 40% học sinh học nghề sau tốt nghiệp THCS.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động 100% học sinh tham gia.

Tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh 2 khối lớp.

Học sinh giỏi cấp huyện đạt 30 em, cấp thành phố 8 em.

Học sinh giỏi các hội thi phong trào đội, TDTT 85 giải cho cá nhân và tập thể.

Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp. Tỷ lệ học sinh nghỉ bỏ học dưới 1.2%, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm giúp đỡ để không bỏ học.

Giáo viên

100% giáo viên đạt trong kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường.

Giáo viên giỏi/ giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện: đạt 10 giáo viên.

Danh hiệu thi đua: 100% đạt danh hiệu LĐTT, 15 CSTĐ cơ sở.

Giáo viên có trình độ chuyên môn Đại học trở lên đạt 99.98% (*Đội ngũ hiện tại còn 1 giáo viên có trình độ cao đẳng, 1 giáo viên đang học liên thông đại học*).

Tập thể

Tập thể lao động tiên tiến

Tập thể lao động xuất sắc

Đoàn thể

Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Đoàn thanh niên: Xuất sắc

Đội thiếu niên: Xuất sắc

Thư viện: Xuất sắc

Thiết bị: Tốt

Y tế: Tốt

Tài vụ: Tốt

Công tác giáo dục thể chất: Tiên tiến cấp thành phố

Đạt “Công sở văn minh sạch đẹp an toàn”

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị, pháp luật; chấp hành tốt Luật giao thông đường bộ; gương mẫu trong học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

Tiếp tục tuyên truyền tích cực việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Duy trì hiệu quả Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong trường học.

Quan tâm theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, giáo viên và đội ngũ, tăng cường đấu tranh phòng, chống những thông tin, quan điểm sai trái trên môi trường mạng.

Tăng cường đẩy mạnh tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trong trường học theo tinh thần thực hiện Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 15/01/2019 của UBND Thành phố.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tập trung công tác giáo dục pháp luật, tuyên truyền về biển, đảo; an toàn giao thông; bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; pháp luật về Internet và an toàn thông tin mạng, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh; tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục củng cố và phát triển các hoạt động để nâng chất lượng cũng như ý nghĩa sâu sắc của Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh trong nhà trường.

5. Các chương trình giáo dục

5.1. Chương trình chính khóa

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

Kế hoạch dạy học đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học. Các chủ đề phù hợp, theo hình thức,

phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng học tập của học sinh.

Về phương pháp giảng dạy: thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tích cực hoá hoạt động của học sinh, đảm bảo tính thực tiễn. Giáo viên tổ chức các hoạt động học tập sáng tạo, sinh động, tạo hứng thú cho học sinh.

Tổ chức dạy học bằng các hình thức: dạy học trên lớp, trải nghiệm, tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu trưng bày, ngoại khoá, thực địa, đến với bảo tàng...

Hướng dẫn học sinh sưu tầm tư liệu: hình ảnh, thơ, ca dao, hò vè, truyền thuyết... từ các nguồn báo chí, internet, qua người lớn.

Sử dụng có hiệu quả các kênh thông tin, tranh ảnh, bản đồ lịch sử..., góp phần giáo dục ý thức yêu quê hương, tự hào dân tộc và tạo hứng thú học tập cho học sinh.

Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp

+ Thực hiện các Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ở tất cả các khối : phân phối chương trình hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (TNHN): Cả năm 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết; Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết; Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết. Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào SHL (35 tiết); 01 tiết SHDC (35 tiết) và 1 tiết HĐGD theo CD (35 tiết) theo 9 chủ đề. Phân công giáo viên chủ yếu là giáo viên chủ nhiệm và dạy 9 chủ đề này với thời lượng 2 tiết/tuần; 2 lần/tháng; tuần 1,3 tổ chức cho học sinh khối 6, 9; tuần 2,4 cho học sinh khối 7,8.

Thực hiện hoạt động giáo dục hướng nghiệp khối 9. Phân công giáo viên tổ Công nghệ thực hiện Chương trình giáo dục hướng nghiệp lớp 9 với 2 học kỳ/năm học: Định hướng nghề nghiệp và các Modun trải nghiệm nghề nghiệp 9 và dành chuyên đề hướng nghiệp này thực hiện vào tháng 4 tạo điều kiện các trường Trung cấp nghề về tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối lớp 9.

Nội dung giáo dục địa phương

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần. Hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp. Nội dung: gồm có 8 chủ đề về những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: sử dụng bộ tài liệu giáo dục địa phương do Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn để soạn giảng phù hợp với đối tượng học sinh.

5.2. Chương trình nhà trường

Tin học mang tính khoa học và ứng dụng điển hình, bộ môn đem lại cho học sinh kiến thức về các khái niệm: thông tin, cấu trúc file và thư mục, hệ điều hành và định hướng ứng dụng rộng khắp của máy tính bao gồm phần cứng và phần mềm; Các ứng dụng của máy tính bao phủ rộng lớn trong mọi ngành nghề cuộc sống, đòi hỏi các kỹ năng thao tác và thực hành chuẩn xác và hiểu biết chuyên ngành. Từ đó học sinh có kiến thức, kỹ năng sử dụng phần mềm và nhận được chứng chỉ quốc tế khi tham gia các kì thi.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo học sinh có thể học tốt được môn Tin học, Ngoại ngữ với đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết thông qua các chương trình học như Tin học tăng cường cho khối 9, Tin học quốc tế IC3 cho khối 6,7 và Tiếng Anh giao tiếp cho các lớp tăng cường Tiếng Anh.

Tin học quốc tế IC3: Phối hợp liên kết đơn vị Tin học Đại Dương. Học sinh đăng ký tham gia tự nguyện, thỏa thuận với cha mẹ học sinh với 1.400.000 đ/khóa/năm.

Hoạt động dạy và học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025.

Tăng cường hoạt động chuyên môn của tổ, khuyến khích tổ Tiếng Anh sử dụng Tiếng Anh trong sinh hoạt chuyên môn. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Nhà trường triển khai học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài cho học sinh các lớp tăng cường Tiếng Anh và lớp 7.15, 8.11; kết hợp chương trình Tiếng Anh chính khóa giúp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, nâng cao trình độ ngôn ngữ và năng lực thực hành các kỹ năng giao tiếp cơ bản của học sinh.

Kết hợp Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Mercury, Tập đoàn Giáo dục AVS Âu Mỹ Úc rèn luyện thêm kỹ năng nghe nói cho học sinh theo giáo trình I-

Learn Smart World với thời lượng 02 tiết/tuần cho các lớp tăng cường Tiếng Anh và lớp 7.15, 8.15. Trong đó:

+ Thực hiện điểm số và đánh giá kỹ năng nghe, nói vào cuối mỗi học kỳ theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tiếp tục tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động giao lưu với giáo viên và học sinh các nước để trau dồi kỹ năng giao tiếp. Tham gia hội thi “Nói tiếng Anh” do Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo mạng lưới chuyên môn Tiếng Anh tổ chức. Khuyến khích học sinh tham gia các Hội thi tiếng Anh trên mạng IOE, Toefl Junior, thi hùng biện tiếng Anh...

Trên cơ sở kế hoạch thực hiện dạy học Tiếng Anh theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá hoạt động dạy học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài và báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để theo dõi, giám sát, đánh giá chương trình giảng dạy trong năm học.

Kinh phí thực hiện: Học sinh đăng ký tham gia tự nguyện, thỏa thuận với cha mẹ học sinh với 220.000đ/tháng (học 9 tháng).

Giáo dục kỹ năng sống

Nhà trường tổ chức giảng dạy kỹ năng sống cho 4 khối lớp dưới dạng chuyên đề với các chủ đề phù hợp lứa tuổi, các kỹ năng cần thiết để học sinh áp dụng vào cuộc sống, các tiết học kỹ năng sống tạo được nhiều hứng thú cho học sinh.

Hợp tác giảng dạy kỹ năng sống với Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA trên nền tảng ứng dụng CNTT và các phương pháp giáo dục tiên tiến, dạy 2 tiết/tháng cho học sinh ở khối lớp 6, 7.

Kinh phí: 35.000đ/tháng (học 9 tháng), thu theo thỏa thuận giữa CMHS và nhà trường.

Giáo dục thể thao năng khiếu

Tổ chức giảng dạy một số môn thể thao năng khiếu, rèn luyện kỹ năng cho học sinh dựa trên sở thích các em. Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao, sinh hoạt ngoài giờ khóa tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh.

Giáo dục STEM

Căn cứ Văn bản số 2998/GDDT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2017 nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; đẩy

mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/08/2020 của Bộ GDĐT.

Tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM. Thiết kế các chủ đề dạy học lồng ghép STEM ở môn Toán, Công nghệ, Tin học, Khoa học tự nhiên, Hóa học, Sinh học; hướng dẫn học sinh tạo ra các sản phẩm STEM của bộ môn. Xây dựng câu lạc bộ Stem trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động STEM “Giờ chơi sáng tạo”; Chi đoàn giáo viên phụ trách thực hiện để tạo sân chơi cho học sinh toàn trường. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp cho các em.

Giáo viên tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giáo dục STEM. Học tập các mô hình điển hình về giáo dục STEM trong huyện, tham dự hội thảo, chủ đề minh họa được tổ chức, sử dụng tài liệu tham khảo phổ biến về giáo dục STEM, phổ biến các kết quả, kinh nghiệm thực hiện.

Phân công một số giáo viên làm lực lượng nòng cốt (GV tổ KHTN-Công nghệ, Toán-Tin học) đưa các chủ đề dạy học, hướng dẫn và định hướng cho học sinh trong quá trình dạy, để học sinh tiếp cận và chủ động tham gia, suy nghĩ, thực hiện các đề tài STEM.

Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Xây dựng kế hoạch về hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS của trường năm học 2024-2025.

Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; xây dựng “Góc hướng nghiệp” cho học sinh.

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS trong nhà trường; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối 9; phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo nghề, Trung cấp, Cao đẳng, các Trung tâm Giáo dục TX - GDNN và các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp. Giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; khảo sát nhu cầu học tập các môn lựa chọn để học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào lớp 10.

Liên hệ với các trường Trung cấp nghề trên địa bàn huyện Hóc Môn, các quận, huyện lân cận đến trường giao lưu, tư vấn, định hướng, giới thiệu ngành nghề cho phụ huynh học sinh và học sinh thúc đẩy sự lựa chọn hướng đi phù hợp với con em mình.

Tổ chức báo cáo hướng nghiệp cuối năm nhằm giới thiệu cho học sinh tình hình tuyển sinh các trường trung học phổ thông trong và ngoài huyện, các thông tin về tuyển sinh lớp 10, thông tin về các trường nghề...

Tổ chức các chuyến tham quan trường nghề cho học sinh lớp 9.

Hoạt động các Câu lạc bộ trong nhà trường

Xây dựng các Câu lạc bộ, phân công giáo viên phụ trách và lựa chọn học sinh có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để hoạt động; được nhà trường, mạnh thường quân hỗ trợ để phát triển nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy năng khiếu học sinh. Các Câu lạc bộ được thành lập và hoạt động theo quyết định.

+ Câu lạc bộ Thể dục thể thao (Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, ...) do tổ GDTC phụ trách.

+ Câu lạc bộ Âm nhạc, Mĩ thuật do tổ Nghệ thuật phụ trách.

+ Câu lạc bộ Stem, NCKH do tổ KHTN phụ trách.

Phó hiệu trưởng phụ trách quản lý trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu: tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra hoạt động bồi dưỡng; trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy; cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

Thời gian thực hiện: theo lịch sinh hoạt câu lạc bộ của trường.

Kinh phí thực hiện: học sinh tham gia Câu lạc bộ trên tinh thần tự nguyện, đóng tiền sinh hoạt phí mua sắm dụng cụ, trang thiết bị hoạt động tùy theo sự thỏa thuận giữa giáo viên phụ trách và Cha mẹ học sinh.

6. Công tác khác

6.1. Giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở

và trung học phổ thông.

Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, cán bộ y tế quan tâm, chăm sóc, động viên, khuyến khích việc học tập và tham gia các hoạt động của học sinh học hòa nhập.

Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn. Áp dụng có hiệu quả những kỹ năng đặc thù cho trẻ có các dạng tật khác nhau. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật.

Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên lớp sau phổ thông (học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng...).

Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

6.2. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học NCKH

Xây dựng kế hoạch về bồi dưỡng học sinh giỏi của trường năm học 2024-2025 với mục tiêu tạo nguồn học sinh giỏi các bộ môn tham gia dự thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp thành phố.

Chủ động trong công tác bồi dưỡng học sinh tham gia các kỳ thi, hội thi cấp huyện, cấp thành phố, cấp quốc gia. Phân công giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, xếp thời khóa biểu phù hợp đảm bảo các buổi bồi dưỡng đạt hiệu quả cao.

Giáo viên bộ môn căn cứ kết quả học tập của học sinh, rà soát các điều kiện để lập danh sách và tiến hành bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi của trường. Khuyến khích học sinh tham dự các hội thi như kỳ thi Olympic cấp thành phố, kỳ thi HSG khối 9 cấp thành phố, Hội thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, kỳ thi học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay; kỳ thi “Văn hay chữ tốt”, “Khéo tay kỹ thuật”...

Thời gian tổ chức từ đầu tháng 9/2023. Phân công giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy ở từng hội thi. Nhóm chuyên môn xây dựng chương trình, nội dung dạy bồi dưỡng, thời khóa biểu. Động viên phụ huynh học sinh đồng thuận cho con em học bồi dưỡng học sinh giỏi tại huyện theo kế hoạch.

Phân công giáo viên bồi dưỡng dựa trên đề xuất của tổ chuyên môn. Chú ý phân công giáo viên có tay nghề, có kinh nghiệm, sáng tạo trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi nhất là ở các môn văn hóa.

Trong thực hiện chương trình giảng dạy giáo viên bộ môn chủ động lồng ghép nội dung bồi dưỡng kiến thức nâng cao, giao thêm nhiệm vụ học tập cho học sinh giỏi của lớp, dần hình thành đội ngũ học sinh giỏi có chất lượng trong nhà trường.

6.3. Công tác phụ đạo học sinh còn hạn chế về mặt kiến thức

Xây dựng kế hoạch về phụ đạo học sinh thuộc nhóm này của trường năm học 2024-2025; chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu về kiến thức ngay từ đầu năm học với mục tiêu giảm tỷ lệ học sinh yếu kém ở các bộ môn Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh

Lập danh sách học sinh yếu để có kế hoạch phụ đạo. Tổ bộ môn có kế hoạch phụ đạo đối tượng này của tổ ngay từ đầu năm. Thời gian phụ đạo xếp trái buổi để học sinh thuận lợi khi tham gia lớp học.

Giáo viên chủ nhiệm phân công học sinh giỏi trong lớp kèm học sinh yếu kém, giúp đỡ các em học tốt hơn. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để có biện pháp giúp học sinh tiến bộ dần trong học tập. Giáo viên cần cụ thể hóa các mức học sinh cần đạt trong từng giai đoạn phụ đạo để có biện pháp phù hợp hiệu quả hơn.

Giáo viên bộ môn trong soạn giảng chú ý đến năng lực học sinh, để giúp cho các em lĩnh hội tốt kiến thức, tiến bộ ngay trong từng tiết học bộ môn.

6.4. Giáo dục Quốc phòng an ninh

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện lồng ghép Giáo dục QP&AN trong trường phổ thông theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn Giáo dục QP&AN trong trường tiểu học, trung học cơ sở bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định. Vận dụng linh hoạt các hình thức, biện pháp giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, nhà trường theo đúng tinh thần Công văn số 4612/BGDĐT-TrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, khuyến khích việc tổ chức cho học sinh học tập trải nghiệm, tham quan, về nguồn....., nhằm bổ trợ, nâng cao hiệu quả môn học.

Lồng ghép Giáo dục QP&AN thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mỹ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ

cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tập trung vào các kiến thức nâng cao kỹ năng sống thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu kiến thức quốc phòng và an ninh.

Tổ chức cho học sinh dâng hương, dâng hoa tại khu tưởng niệm liệt sĩ Ngã Ba Giồng nhân dịp kỷ niệm ngày Nam Kỳ khởi nghĩa 23/11.

Báo cáo ý nghĩa ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ý nghĩa ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30/4 do Hội cựu chiến binh xã thực hiện.

Đề cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh theo quy định.

6.5. Công tác thư viện, thiết bị, thực hành thí nghiệm

Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Chủ động xây dựng “Thư viện xanh”, dần xây dựng “Thư viện điện tử” phù hợp điều kiện thực tế nhà trường.

Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, sử dụng các thí nghiệm ảo, tổ chức đầy đủ các tiết thực hành theo quy định của từng bộ môn. Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn. Thực hiện thanh lý hoá chất hết thời hạn sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

Tiếp tục bổ sung các trang thiết bị chuyên dụng cho các phòng thực hành thí nghiệm các môn thuộc môn học KHTN; bổ sung các thiết bị dụng cụ cho các môn học theo đề xuất của tổ bộ môn.

Bổ trí nhân sự phụ trách phòng thí nghiệm, quản lý hồ sơ thực hành thí nghiệm; thực hiện sổ theo dõi thực hành thí nghiệm, giáo viên đăng ký các tiết thực hành thí nghiệm theo tuần.

Hiệu trưởng phân công Phó hiệu trưởng quản lý công tác thực hành thí nghiệm để đảm bảo giáo viên dạy đủ các bài thực hành thí nghiệm theo đúng kế hoạch dạy học.

6.6. Giáo dục thể chất học sinh, phòng chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 3780/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc triển khai thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 1248/KH-GDDT ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về việc triển khai thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 tại các cơ sở giáo dục.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Nhà trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Tổ chức phổ cập bơi với 12 tiết trong học 6 tuần ở bộ môn Giáo dục thể chất. Nhà trường hợp đồng công ty thể dục thể thao Hữu Nhân(hồ bơi 317) huyện Hóc Môn để tổ chức phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho 100% học sinh trong nhà trường.

Giáo dục thể chất đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể, đạt tiên tiến cấp thành phố về thể dục thể thao; Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên được hướng dẫn, tập huấn về việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân.

Đảm bảo giờ dạy thể dục chính khóa theo đúng số tiết quy định.

Tổ chức tốt giải vô địch học sinh cấp trường, cấp huyện, cấp thành phố (nếu có); đánh giá đúng thực chất thể lực học sinh, đảm bảo 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể, đạt tiên tiến cấp thành phố về thể dục thể thao.

Phấn đấu đạt thành tích Xuất sắc hoạt động thể dục thể thao năm 2024 - 2025. Đảm bảo 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể, đạt tiên tiến cấp thành phố về thể dục thể thao. Tham gia tốt hoạt động Văn - Thể - Mỹ do các ban ngành, đoàn thể tổ chức.

6.7. Công tác phổ cập giáo dục

Thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục theo sự chỉ đạo của các cấp trên địa bàn xã.

Huy động học sinh bỏ học ra lớp, phối hợp với cha mẹ học sinh theo dõi việc học tập của con em ở nhà; Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục. Duy

trì tỉ lệ tốt nghiệp Trung học cơ sở 100%. Hiệu suất đào tạo đạt chỉ tiêu đăng ký.

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường với chuyên trách phổ cập xã, hội khuyến học xã, lực lượng địa phương, ban ấp trên địa bàn có học sinh cư trú để làm tốt công tác vận động, hỗ trợ, giúp đỡ học sinh khó khăn nhằm kéo giảm hạn chế vấn đề bỏ học của học sinh.

6.8. Hoạt động ngoại khóa

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa ngoài không gian lớp học, trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh như Hội thi văn nghệ, Thể dục thể thao, tham quan thực tế, học tập truyền thống theo kế hoạch trong năm học (*phụ lục 5 đính kèm*). Tham gia đầy đủ các hoạt động cấp huyện và cấp thành phố tổ chức.

Tổ chức tìm hiểu các ngày truyền thống ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Lễ tri ân dành cho thầy cô, cha mẹ của học sinh lớp 9.

Các chương trình trải nghiệm, giao lưu chuyên đề, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu với Hội đờn ca tài tử, nhạc cụ dân tộc huyện Hóc Môn.

Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích Ngã Ba Giồng, Dinh quận Hóc Môn, tham quan các Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, tham quan Khu công nghệ cao, tham quan dây chuyền sản xuất, giao lưu với đơn vị trường khác...

Tổ Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Đoàn viên giáo viên, Tổng phụ trách đội: tổ chức cho học sinh tham gia hội thi Thể dục thể thao cấp huyện, cấp thành phố; tổ chức các hội thao toàn trường.

Tổ Khoa học tự nhiên (giáo viên bộ môn Sinh học) kết hợp cùng bộ phận Y tế của nhà trường thực hiện truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy, thuốc lá, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền bảo vệ môi trường.

Tổ Lịch sử - Địa lí và tổ GD&ĐT: tuyên truyền về biển đảo, trường học hạnh phúc, phòng chống tệ nạn xã hội; tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích lịch sử Ngã Ba Giồng, Dinh quận Hóc Môn, giao lưu với đơn vị trường khác...

Tổ Ngữ Văn: tổ chức cho học sinh tham gia Hội thi Văn hay chữ tốt.

Tổ Tiếng Anh: tham gia tích cực Hội thi nói tiếng Anh cấp huyện, Thi IOE,... quan tâm phát triển mô hình dạy Tiếng Anh với người nước ngoài cho học sinh.

Tổ Toán: tổ chức cho học sinh tham gia giải toán bằng Máy tính cầm tay, hội thi giải toán trên internet, thiết kế các dụng cụ đo đạc, ...

Tổ Giáo dục thể chất, Nghệ thuật: tổ chức cho học sinh thi văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, tham gia hội thi Nét vẽ xanh – Tiếng hát chim sơn ca, Hội thi văn nghệ Mừng Đảng – Mừng Xuân.

Tổ GD&ĐT: tổ chức tuyên truyền về an toàn trường học, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường,...

Tổ Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Lịch sử - Địa lí, GD&ĐT: tuyên truyền học sinh bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả nguồn nhiên liệu, sử dụng điện an toàn và tiết kiệm.

Tổ chức cho học sinh thực hành trồng rau sạch trong vườn rau của trường. Phân công giáo viên dạy Công nghệ 7 xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm học.

6.9. Tham gia các hội thi chuyên môn

Khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các cuộc thi do Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Học sinh tham gia các Cuộc thi khoa học kỹ thuật, Hội thi học sinh giỏi, Hội khỏe phù đổng, cuộc thi Văn hay chữ tốt, thi tìm hiểu lịch sử địa phương, Nét vẽ xanh, Hội thi phong trào của ngành giáo dục và của huyện.

Giáo viên tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, phát hiện và nhân rộng điển hình những giáo viên giỏi, tấm gương nhà giáo, giáo viên đăng kí thi đua, dạy học theo chủ đề, tăng dạy học tích hợp trong giảng dạy giúp học sinh hình thành năng lực vận dụng kiến thức liên môn giải quyết vấn đề thực tiễn.

Nhà trường tổ chức tốt các Hội thi chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Hội thi Giáo viên giỏi, các cuộc thi sáng tạo, cuộc thi KHKT, Stem cấp trường, Xe thể năng... dành cho học sinh.

6.10. Công tác thi đua

Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng. Đẩy mạnh phong trào thi đua trong nhà trường. Thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo quy định.

Xây dựng kế hoạch thi đua có nội dung, biện pháp, chỉ tiêu, thang điểm cụ thể, được tập thể nhất trí. Có sơ kết mỗi đợt, rút kinh nghiệm cụ thể cho từng nội dung. Phân công các bộ phận theo dõi chấm thi đua.

Triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn công tác thi đua đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xây dựng kế hoạch công tác thi đua phù hợp với tình hình phát triển nhà trường và phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Phát động thi đua trong Hội nghị Cán bộ công chức, thực hiện đăng ký thi đua từ đầu năm, xét thi đua đúng quy trình, khách quan, công bằng, thực hiện hồ sơ thi đua đúng quy định.

6.11. Công tác kiểm tra nội bộ

Tiếp tục và thường xuyên duy trì nề nếp kiểm tra nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý và chất lượng giảng dạy, học tập. Triển khai đầy đủ, chính xác và kịp thời các văn bản về thanh tra đến từng thành viên trong Ban kiểm tra, đến từng giáo viên nhằm thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động về thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; về thực hiện cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung; chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Đặc biệt là tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tiếp tục đổi mới toàn diện nhà trường.

Theo dõi, đôn đốc các bộ phận được kiểm tra cũng như các thành viên trong Ban kiểm tra thực hiện đúng các văn bản quy định về công tác thanh tra, kiểm tra. Nâng cao chất lượng dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, sổ sách của giáo viên ...

Thực hiện công tác tự kiểm tra nhằm uốn nắn kịp thời những sai sót, tư vấn các giải pháp để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm. Tăng cường kiểm tra đột xuất để tạo thói quen nề nếp làm việc. Phát huy hiệu quả vai trò của Ban thanh tra nhân dân và Ban kiểm tra chuyên môn để kịp thời phản ánh các ý kiến bổ sung cho qui trình quản lý.

Giải quyết khiếu nại, khiếu tố đúng luật, đảm bảo đoàn kết nội bộ.

6.12. Công tác xã hội hóa

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, kết hợp 3 môi trường “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” nhất là phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, tham mưu tốt cho hội đồng giáo dục xã thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục đúng độ tuổi ở địa phương.

Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường quản lý, giám sát; huy động toàn thể nhân dân tham gia phòng chống tệ nạn xã hội.

Tăng cường giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng sống, khả năng thích ứng khả năng tự bảo vệ bản thân trước những vấn đề phức tạp của xã hội.

Lôi cuốn học sinh vào các hoạt động trong nhà trường, khai thác hiệu quả hoạt

động Thư viện, hình thành thói quen đọc sách, văn hóa đọc cho học sinh. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn học sinh tiếp cận với những môi trường không lành mạnh.

Tuyên truyền rộng rãi thông tin kịp thời để cha mẹ học sinh hiểu được việc làm cụ thể chủ trương xã hội hóa giáo dục; biểu dương các gương điển hình đối với các nguồn thu từ xã hội hóa; cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh sử dụng nguồn đầu tư cho hiệu quả; xây dựng trang Website để quảng bá hình ảnh nhà trường và nắm được thông tin phản hồi, góp ý của cha mẹ học sinh và học sinh qua kênh trao đổi thông tin; thành lập Ban tiếp tiếp nhận xã hội hóa.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường vận động kinh phí hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng nề nếp họp giao ban định kỳ với Thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh để thông tin trao đổi, thống nhất biện pháp giáo dục học sinh.

6.13. Công tác phối hợp

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính duy trì và phát huy kết quả giáo dục tại trường; Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực. Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

6.14. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, ...

Phó Hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn.

Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học, phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

Kiểm tra đột xuất: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng kết hợp cùng tổ chuyên môn tổ chức kiểm tra đột xuất giáo viên trong tổ (mỗi tháng từ 1-2 giáo viên), với nội dung:

- + Dự giờ 1 tiết trên lớp đăng ký
- + Kiểm tra kế hoạch bài dạy.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra của tổ cụ thể, chi tiết và thường xuyên.

Kiểm tra chuyên đề: xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề các hoạt động chuyên môn; kiểm tra chuyên môn hoạt động sư phạm ít nhất 1GV/tổ và thao giảng cấp Tổ 100%.

Kiểm tra việc duy trì sĩ số học sinh.

Kiểm tra công tác lao động vệ sinh 1 lần/ngày, kiểm tra cơ sở vật chất 1 lần/tháng.

Xây dựng kế hoạch dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án, thực hiện chương trình, công tác vào điểm theo quy định.

Thực hiện công tác đánh giá xếp loại thi đua 1 lần/ học kỳ.

7. Các nhóm giải pháp

7.1. Công tác chính trị tư tưởng

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục; nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

7.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính

Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin

trong dạy - học và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" và Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025".

7.3. Đổi mới quản lý dạy học

Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình GDPT, trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp để có thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Đối với Chương trình GDPT 2018, trên cơ sở dạy học theo chủ đề, chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường (nếu có).

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng lớp học thông minh, trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Duy trì thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS), chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn

tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

Xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; Tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học: Học liệu, tài nguyên dạy học được xây dựng ở Tổ chuyên môn và gửi thống nhất nội dung Kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ đăng Web.

7.4. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình bộ môn

Căn cứ văn bản 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Hiệu trưởng tổ chức tập huấn các bước xây dựng chủ đề dạy học, cung cấp tài liệu, nội dung chương trình của từng bộ môn cho giáo viên.

Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học, không cắt giảm thời lượng các bài luyện tập, ôn tập, thực hành, tham quan thực tế, nội dung thực nghiệm, thí nghiệm của mỗi bài học; tăng cường giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật đối với học sinh.

Căn cứ khung phân phối chương trình và chương trình từng môn học, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn tổ chức điều hành tổ xây dựng phân phối chương trình, các chủ đề dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho thông tin cũ, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

Đối với học sinh thực hiện Chương trình GDPT 2018, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học, cập nhật bổ sung các ứng dụng AI trong cuộc sống.

Thực hiện tốt chương trình tiếng Anh hệ 10 năm; xây dựng chương trình dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học hỗ trợ theo hướng dẫn của Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014, các bộ tài liệu dạy học THCS (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

Phân phối chương trình và chủ đề dạy học do tổ chuyên môn xây dựng, trình qua Hiệu trưởng phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

Phó hiệu trưởng và từng tổ chuyên môn tổ chức đánh giá, điều chỉnh bổ sung phân phối chương trình, chủ đề dạy học vào cuối mỗi học kỳ.

100% tổ chuyên môn xây dựng được phân phối chương trình và chủ đề dạy học phù hợp, đúng thời gian quy định.

100% giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ tốt, nắm vững chương trình và các chủ đề dạy học.

7.5. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. Chú trọng vào đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh trình Hiệu trưởng phê duyệt. Chú trọng quá trình học của học sinh: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét, tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình. Coi trọng công tác đánh giá thực chất, giúp học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, tạo hứng thú cho các em trong quá trình học.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc và đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi, chấm thi, nhận xét, đánh giá học sinh trong kiểm tra thường xuyên và định kỳ; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Đối với môn học xã hội cần tăng cường câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra, giáo viên phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo ma trận theo 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Đề kiểm tra môn tiếng Anh đảm bảo cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

100% giáo viên thực hiện tốt các hướng dẫn đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh; 100% giáo viên hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá bản thân

và đánh giá lẫn nhau; giáo viên đánh giá chính xác phẩm chất và năng lực của học sinh.

7.6. Kiện toàn công tác kiểm tra đánh giá học sinh

Thực hiện thông tư 22/TT-BGDĐT đối với các khối. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

7.7. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

Tổ chức quán triệt cho các tổ chuyên môn, toàn thể thành viên trong nhà trường các văn bản, chỉ thị, các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học; mọi thành viên đều được nắm bắt và có nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của cá nhân để đạt được mục tiêu giáo dục chung của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định (1 lần/trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học). Nội dung họp yêu cầu đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu bài học cụ thể, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ hợp lý, bám sát kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các thành viên của tổ xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục cá nhân phù hợp với môn dạy, điều kiện thực tế và đảm bảo việc hoàn thành công việc theo kế hoạch và mục tiêu chung, tìm tòi các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác.

Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Thực hiện mạng xã hội học tập.

7.8. Tham gia các hội thi chuyên môn

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

100% tham gia các hội thi về chuyên môn.

7.9. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, đảm bảo an toàn trường học

Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch.

7.10. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, dạy học hiệu quả

Căn cứ vào kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học (theo phụ lục 3 kèm theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 Của Bộ Giáo dục và Đào tạo); trên cơ sở

đó xây dựng các kế hoạch bài dạy (theo phụ lục 4 kèm theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) để tổ chức dạy học.

Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức tổ chức dạy học. Xây dựng các kế hoạch giáo dục dạy học theo quy định; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bao gồm Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên và kế hoạch bài dạy (hay còn gọi giáo án).

7.11. Nâng cao hiệu quả công tác thư viện, thiết bị, thực hành thí nghiệm

Đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học đảm bảo về số lượng, chủng loại theo quy định. Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị, máy tính phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Mỹ thuật, Âm nhạc theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; trang bị đầy đủ các SGK theo danh mục phê duyệt của Bộ GDĐT để cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng và giáo viên tham khảo khi xây dựng kế hoạch bài dạy.

Định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học) gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

Tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa, phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT phê duyệt cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình và cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng trong năm học.

7.12. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Kiến toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục trong nhà trường, phân công giáo viên phụ trách công tác để thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ.

Thường xuyên rà soát nắm tình hình về nghỉ bỏ học của học sinh, coi trọng công tác điều tra nguyên cơ bỏ học để chủ động phòng tránh; giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh học yếu cố gắng vượt qua, nỗ lực vươn lên trong học tập; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục.

Tích cực công tác tham mưu phối hợp với Ban chỉ đạo xã, vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học; huy động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu đăng kí.

Phối hợp với Hội khuyến học địa phương để hỗ trợ các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

7.13. Đẩy mạnh công tác thi đua

Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn trường. Phát động phong trào thi đua năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

8. Tổ chức thực hiện

8.1. Trách nhiệm của các thành viên

a. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

b. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục địa phương chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

c. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm kế hoạch dạy các môn học, và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục
- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên và kế hoạch bài dạy; kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

d. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

đ. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Tổ chức giới thiệu, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

e. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;
- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

8.2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

8.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

8.4. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Tô Ký năm học 2024- 2025, yêu cầu CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- Toàn thể CB, GV, NV trường ;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng

KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC

Thời gian	Nội dung công tác
Tháng 8/2024	- Tuyển sinh các lớp thường và tăng cường Tiếng Anh - Phân công nhiệm vụ đầu năm - Xếp thời khóa biểu HK1. - Xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2024-2025. - Thực hiện chương trình giảng dạy HK1 từ 05-9-2024. - Thực hiện các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn: Sổ tổ, cá nhân... - Chia học bạ các khối 7,8,9 - Chuẩn bị soạn kế hoạch bài dạy và học chuyên môn thay đổi lựa chọn SGK mới. - Học bồi dưỡng chính trị hè - Chuẩn bị tham gia phong trào công đoàn và Khai giảng năm học mới
Tháng 9/2024	- Khai giảng năm học và ổn định tổ chức - Thực hiện giảng dạy theo đúng phân phối chương trình; - Các tổ chuyên môn tổ chức thao giảng, báo cáo chuyên đề dưới sân cỏ cho môn HĐTN-HN. - Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên - Tổ chức giải “Văn hay, chữ tốt” cấp trường - Kiểm tra tình hình SGK của học sinh đầu năm học (Tổ ngữ văn) - Giáo viên đăng kí thi GVG cấp trường, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Huyện; - Tổ trưởng thực hiện kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên - Giáo viên bộ môn cập nhật điểm C2 theo đúng quy định; - Hội thi tìm hiểu luật giao thông đường bộ (tổ GD CD) - Thực hiện quy chế chuyên môn và các cột điểm quy định của nhà trường theo chương trình GDPT 2018 và kiểm tra đánh giá theo TT 22. - Xét quý 3 và thực hiện kế hoạch quý 4.
Tháng 10/2024	- Các tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện thao giảng, chuyên đề;

	- Thực hiện các bài kiểm tra theo đề chung của trường cho khối 6,7,8, 9 các môn Toán, Anh, KHTN và LS-ĐL. Các bài kiểm tra khác thực hiện theo đúng quy chế và trước khi làm bài giữa kỳ tổ hợp thống nhất nội dung và gửi về cho PHT phụ trách. - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên. - Thực hiện các cột điểm quy định của Bộ, Sở và của Phòng Giáo dục - Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường, giáo viên đăng ký dự thi giáo viên giỏi cấp TP - Thi văn hay chữ tốt cấp huyện; - Thi GVG cấp trường - Tổ chức tìm hiểu về An toàn giao thông ngày 16/10 dưới sân cờ. - Khai mạc Câu lạc bộ Tiếng Anh ngày 22/10/2024(Nếu có) - Tổ trưởng thực hiện kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên . - Giáo viên bộ môn cập nhật điểm C2 theo đúng quy định; - Báo điểm tháng 9 + 10 về Phụ huynh học sinh. - Đón đoàn Kiểm định chất lượng giáo dục. - Thi học sinh giỏi cấp huyện
Tháng 11/2024	- Các tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện thao giảng, báo cáo chuyên đề; - Tiếp tục thực hiện các bài kiểm tra theo đề chung của trường các môn Toán, Anh. KHTN - Kiểm tra đồng loạt môn: - Kiểm tra giữa kỳ 1: Dự kiến - Toán 7 – Anh 7 ngày 02.11.2024 - Toán 9 – Anh 9 ngày 26.10.2024 - Toán 8 – Anh 8 ngày 26.10.2024 - Toán 6 – Anh 6 ngày 2.11.2024 - Thống kê kết quả các bài kiểm tra - Tiếp tục dự thi giáo viên giỏi cấp trường. Tổng hợp kết quả thi GVG cấp trường.

	- Tiếp tục hoạt động kiểm tra HĐ SP giáo viên các tổ; - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; - Giáo viên bộ môn cập nhật điểm C2 theo đúng quy định; - Báo điểm tháng 11 về Phụ huynh học sinh.
Tháng 12/2024	- Các tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện thao giảng, báo cáo chuyên đề; - Tổ chức hội thi tìm hiểu lịch sử địa phương; - Tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ 1; - Phân công coi kiểm tra học kỳ 1; - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các tổ (Tổ trưởng) - Tiếp tục hoạt động kiểm tra HĐ SP giáo viên các tổ; - Phân công tổ giám sát sao in đề thi và giám sát thi HKI. - Họp Phụ huynh học sinh thông báo lịch thi HKI và các khoản thu HKI -Thực hiện báo cáo quý 4 và thực hiện kế hoạch quý 1 năm 2025.
Tháng 01/2025	- Giáo viên bộ môn vào điểm sổ GT-GĐ và học bạ - Sơ kết hoạt động chuyên môn và đánh giá thi đua học kỳ 1. - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thiết bị và hoạt động thực hành thí nghiệm; - Thực hiện chương trình học kỳ 2; - Các tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện thao giảng và báo cáo chuyên đề; - Tiếp tục hoạt động kiểm tra HĐ SP giáo viên các tổ; - Thực hiện các bài kiểm tra theo đúng cột điểm quy định; - Tham quan học tập thực địa bộ môn - Báo cáo kết quả học kỳ 1 về cho PHHS ; - Hoàn tất hồ sơ sổ sách học kỳ 1. - Phân công trực Tết 2025
Tháng 02/2025	- Thực hiện các bài kiểm tra theo đề chung của trường các môn Văn, Toán, Anh. Các bài kiểm tra khác thực hiện theo đúng phân phối chương trình. - Học sinh giỏi cấp thành phố ôn tập chuẩn bị thi. - Tổ chức hội thi “ Nét vẽ xanh” cấp trường và chọn học sinh dự thi cấp huyện;

	-Thi các hội thi cấp Thành phố và lưu hồ sơ. - Cập nhật và bổ sung trang Web trường
Tháng 3/2025	- Các tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện thao giảng và báo cáo chuyên đề; - Thực hiện các bài kiểm tra theo đúng cột điểm quy định; - Kiểm tra giữa kỳ: - Toán 7 – Anh 7 ngày 23.3.2025 - Toán 9 – Anh 9 ngày 15.3.2025 - Toán 8 – Anh 8 ngày 15.3.2025 - Toán 6 – Anh 6 ngày 23.3.2025 - Thống kê kết quả các bài kiểm tra - Tiếp tục hoạt động thanh tra SP giáo viên các tổ; - Tham gia hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện vào tháng 3,4; - Báo điểm tháng 2, 3 về cho Cha mẹ học sinh; -Thực hiện hồ sơ quý 1 và xét Nghị quyết 08. -Thực hiện tốt và báo cáo thống kê giữa kỳ 2.
Tháng 4/2025	- Các tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện thao giảng và báo cáo chuyên đề; - Tiếp tục hoạt động kiểm tra HĐ SP giáo viên các tổ; - Thực hiện các bài kiểm tra theo đúng cột điểm quy định; - Tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ 2; - Phân công coi kiểm tra học kỳ 2; - Phân công tổ giám sát sao in đề thi và giám sát thi cuối 2. - Báo điểm tháng 4 về cho Cha mẹ học sinh; - Họp Phụ huynh học sinh thông báo lịch thi cuối kỳ 2
Tháng 5/2025	- Hoàn tất hồ sơ chuyên môn, báo cáo thống kê, báo cáo tổng kết năm học; - Giáo viên bộ môn ký tên vào điểm sổ GT-GĐ, học bạ, giáo viên chủ nhiệm nhận xét trong sổ học bạ cuối năm; - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ; - Lập hồ sơ đánh giá thi đua cuối năm; - Tổ chức xét duyệt kết quả học kỳ 2 và cả năm cho học sinh khối 6,7,8.

	- Xét Tốt nghiệp THCS lần 2 cho HS khối 9. - Họp Phụ huynh học sinh cuối năm báo cáo kết quả của học sinh. - Phân công ôn tập thi lại, coi thi lại. - Ôn tập cho học sinh lớp 9 thi tuyển vào lớp 10
Tháng 6/2025	- Ký duyệt sổ sách cuối năm. - Tổ chức ôn thi lại và kiểm tra lại cho học sinh chưa đạt yêu cầu. - Học sinh lớp 9 thi tuyển vào lớp 10 - Công tác Hội đồng coi thi, chấm thi Tuyển sinh 10, thi TN THPT.
Tháng 7-8/2025	- Tổ chức Xét duyệt kết quả sau thi lại; - Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2025 – 2026

Phụ lục 1

Đội ngũ nhà trường

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	119	0	12	95	3	1	8	60	48		33	75		
I	Giáo viên Trong đó số giáo viên dạy môn:	107	0	10	95	2			60	45		30	75		
1	Toán	16	0	3	13	0			11	5		3	13		
2	Lý	8	0	2	6	0			5	3		2	6		
3	Hóa	5	0	0	4	0			2	3		2	3		
4	Ngữ Văn	16	0	2	14	0			6	10		5	11		
5	Lịch sử	7	0	2	5	0			4	3		3	4		
6	Địa lý	8	0	0	8	0			3	3		2	4		
7	GDCD	4	0	0	4	0			2	2		1	3		
8	Tiếng Anh	14	0	1	13	0			7	7		3	11		
9	Sinh vật	7	0	0	6	1			6	1		2	5		
10	CN KTDV	1	0	0	0	1			0	1		0	1		
11	Công nghệ CN	2	0	0	2	0			1	1		1	0		
12	Công nghệ NN	1	0	0	1	0			1	0		0	1		
13	Tin học	5	0	0	5	0			2	3		1	4		
14	Nhạc	3	0	0	3	0			2	1		1	2		
15	Mỹ Thuật	2	0	0	2	0			1	1		1	1		
16	Thể dục	7	0	0	7	0			6	1		2	4		
17	Tổng phụ trách	1	0	0	1	0			1	0		1	0		
II	Cán bộ quản lý		0	0	2	0									
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0			0	1		1	0		
2	Phó hiệu trưởng	1	0	1	0	0			0	1		1	0		

III	Nhân viên	11	0	1											
1	Nhân viên văn thư	1	0	0	1	0									
2	Nhân viên kế toán	1	0	1	0	0									
3	Thủ quỹ	1	0	0	0	1									
4	Nhân viên y tế	1	0	0	0	0	1								
5	Nhân viên thư viện	1	0	0	1	0									
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0	0	0	0	0									
7	Nhân viên hỗ trợ GD người khuyết tật	0	0	0	0	0									
8	Bảo vệ	4	0	0	0	0	0	4							
9	Phục vụ	4	0	0	0	0	0	4							

Phụ lục 2

Các chỉ tiêu

STT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Huy động vào lớp 6	780
2	Lên lớp thẳng (khối 6, 7, 8)	98,50%
3	Tốt nghiệp THCS	100,00%
4	Hiệu suất đào tạo	94%
5	Nghỉ bỏ học	<1.2%
6	Bảo hiểm y tế học sinh	100%
7	Thiết bị, thí nghiệm thực hành	Tiên tiến
8	Thư viện	Tiên tiến
9	Liên đội	HTXS
10	Chi đoàn	Xuất sắc
11	Công đoàn	HTXS
12	Chi bộ	HTXS
13	Các bộ môn:	
13.1	Toán	95%
13.2	KHTN	98%
13.3	Ngữ văn	98%
13.4	Lịch sử - Địa lí	98%
13.5	Tiếng Anh	95%
13.6	Tin học	100%
13.7	Công nghệ	100%
13.8	GDCD	100%
13.9	HĐTN-HN,	100%
13.10	GDDP	100%

Phụ lục 3

Chương trình lớp GDPT 2018 cho tất cả 4 khối

TT	Môn học	Số tiết lớp 6,7,8		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	140	72	68
2	Toán	140	72	68
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	54	51
4	Giáo dục công dân	35	18	17
5	Lịch sử và Địa lý	105	54	51
6	Khoa học tự nhiên	140	72	68
7	Công nghệ	35	18	17
8	Tin học	35	18	17
9	Giáo dục thể chất	70	36 (khối 7,8) 24 (khối 6,9)	22 (khối 7,8) 34 (khối 6,9)
	GDTC tự chọn môn bơi		12 (khối 6,9) 0 (khối 7,8)	0 (khối 6,9) 12 (khối 7,8)
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	- SHL: 18 - SHDC: 18 - SHCĐ: 18	- SHL: 17 - SHDC: 17 - SHCĐ: 17
12	Nội dung giáo dục của địa phương	35	18	17
Tổng số tiết/năm học		1015	522	493
Số tiết học trung bình/tuần		29.0	29.0	29.0
Môn học tự chọn/ tăng cường/ mở rộng				
13	Tin học quốc tế IC3 - TT IIG Việt Nam (K6,7)	70	36	34
14	Tiếng Anh với người nước ngoài	70	36	34
15	Kỹ năng sống – TT GAIA (khối 6, 7)	35	18	17
Tổng số tiết/năm học		1260	648	612
Số tiết học trung bình/tuần		36.0	36.0	36.0

Phụ lục 5

Hoạt động ngoại khóa

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Người tổ chức	Đối tượng thực hiện
	Văn nghệ	Tại trường	Tháng 11, 3	Ngân sách	Tổng phụ trách	Học sinh khối 6
	Học tập truyền thống	Khu di tích lịch sử Ngã Ba Giồng	Tháng 11	Ngân sách	Tổ LS-ĐL	Học sinh khối 8
	Thể dục thể thao	Tại trường và tham gia cấp huyện	Từ tháng 9 đến cuối năm học	Ngân sách	Tổ thể dục	Học sinh có năng khiếu, yêu thích thể dục thể thao
	Tham quan thực tế	Khu di tích Rạch Gầm - Xoài Mút, Bến Tre.	Tháng 01/2025	Học sinh tự đóng góp	Tổng phụ trách đội Tổ LS-ĐL	Học sinh khối 6, 7
	Tham quan thực tế	Đà Lạt – quy trình sản xuất cà phê	Tháng 01/2025	Học sinh tự đóng góp	Tổng phụ trách đội Tổ KHTN	Học sinh khối 6, 9
	Tham quan thực tế	Bến Nhà rồng – Bảo tàng Tôn Đức Thắng	Tháng 02/2025	Học sinh tự đóng góp	Tổng phụ trách đội Tổ KHTN, LS ĐL	Học sinh khối 8